

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2018/HS-ST

Ngày: 13-11-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Trung Thành

Bà Huỳnh Nguyễn Anh Phương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Võ Quang Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, số 06 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 143/2018/HSST ngày 15 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 814/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn H; tên gọi khác: Lê Văn Hoàng; ngày sinh 23 tháng 8 năm 1997, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Thôn T (Thôn 4), xã L, huyện H, tỉnh X; Chỗ ở hiện nay: không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị A; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án - tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 06 tháng 8 năm 2018; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1965; Hộ khẩu thường trú: số 1C đường Y, Phường 7, Thành phố Đ, tỉnh L; Chỗ ở: Hẻm 204 Quốc Lộ 13, Phường 26, quận T, Thành phố H (Vắng mặt).

- ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*** Ông Lê Văn T, sinh năm 1986; Hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã Y, huyện H, tỉnh S (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/8/2018, ông Nguyễn Đình L đang ngồi tại khu vực ghế sắt, khu A, công viên 23 tháng 9, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì gặp anh Lê Văn T nên ông L đưa cho T 01 điện thoại di động hiệu Asus-X00HD nhờ T tải nhạc, phim về giúp. Khi T vừa cầm điện thoại của ông L thì bị Lê Văn H chạy bộ đến từ phía sau, dùng tay trái cướp giật điện thoại trên tay T rồi bỏ chạy về hướng đường Phạm Hồng Thái, Quận 1. Ông L và T truy hô đuổi theo, lúc này có các anh Phạm Minh Châu là Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 và ông Đoàn Thanh Tuấn là Thanh niên xung phong đang trên đường tuần tra phát hiện sự việc nên đuổi theo H đến trước số 30A đường Phạm Hồng Thái, Quận 1 thì bắt giữ được H cùng vật chứng giao cho Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 để xử lý.

Quá trình điều tra, Lê Văn H khai nhận: do cần tiền sử dụng ma túy nên H cướp giật tài sản bán lấy tiền sử dụng ma túy, H thực hiện một mình, không rủ ai tham gia cướp giật.

Vật chứng vụ án gồm có: 01 điện thoại di động hiệu Asus, số Imei: 354343093267942. Theo kết luận định giá tài sản số 210/KL-HĐĐGTS ngày 25/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự trị giá 1.933.000 đồng, 01 áo thun trắng sọc ngang đen ngắn tay; 01 quần sọt màu nâu.

Tại Cáo trạng số 148/CT-VKSNDQ1 ngày 11 tháng 10 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 vẫn giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Văn H về tội “Cướp giật tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; 01 điện thoại di động hiệu Asus, số Imei: 354343093267942 đã thu hồi trả lại cho người bị hại là ông Nguyễn Đình L, ông L không có yêu cầu gì về khoản bồi thường dân sự, 01 áo thun trắng sọc ngang đen ngắn tay; 01 quần sọt màu nâu tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến

gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/8/2018, tại khu vực ghé sắt khu A công viên 23 tháng 9 phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Văn H có hành vi cướp giật 01 chiếc điện thoại di động hiệu Asus màu đen trên tay anh T của ông Nguyễn Đình L rồi nhanh chóng tẩu thoát. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ, lời khai của người bị hại và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Lê Văn H đã phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra; Bị cáo biết rất rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động chính đáng nên vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với Lê Văn T, quá trình điều khai có biết H trước đó nhưng Việc H cướp giật tài sản của ông L, T không biết và không có bàn bạc, lời khai của T phù hợp với lời khai của H. Nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với T.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- 01 điện thoại di động hiệu Asus, số Imei: 354343093267942 đã thu hồi trả bị hại, bị hại không còn yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 áo thun trắng sọc ngang đen ngắn tay; 01 quần sọt màu nâu thu giữ của bị cáo đã không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 171; Điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày: 06 tháng 8 năm 2018;

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun trắng sọc ngang đen ngắn tay; 01 quần sọt màu nâu theo Phiếu nhập kho vật chứng số 211/18/PNK ngày 24-8-2018 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Về án phí:

Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Lê